

Số: 19/BB-DHĐCĐ

**BIÊN BẢN
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ XUẤT NHẬP KHẨU LẠNG SƠN**

Công ty CP du lịch và xuất nhập khẩu Lạng Sơn

Địa chỉ: Số 1A, đường Nguyễn Thái Học, Phường Chi Lăng, Thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế: 4900101456

Đã khai mạc và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào hồi 9h00' ngày 29 tháng 6 năm 2025, tại hội trường nhà hàng Hoa Sim, địa chỉ số 1A Đường Nguyễn Thái Học, Phường chi Lăng, Thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI.

1. Thành phần tham dự Đại hội:

Sau khi Ban tổ chức đại hội ổn định tổ chức Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP du lịch và XNK Lạng Sơn. Cụ thể như sau:

Tại thời điểm 9h30' ngày 29/6/2025, đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP du lịch và XNK Lạng Sơn (gọi tắt là "Đại hội ") có 07 cổ đông và người đại diện được ủy quyền dự họp Đại hội , nắm giữ 3.695.286 cổ phần (trong tổng số 3.957.900 cổ phần theo danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội được tổng hợp đến ngày đăng ký cuối cùng vào ngày 08/04/2025), chiếm 93,36% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Tham dự Đại hội này có: 02/03 thành viên HĐQT (vắng 01 có lý do), 02/03 thành viên Ban kiểm soát (vắng 01 có lý do) và các thành viên Ban giám đốc điều hành Công ty.

2. Tính hợp lệ, hợp pháp của Đại hội

Căn cứ Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông của Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nêu trên. Đại hội đủ điều kiện được tiến hành theo Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

3. Đại hội thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết để thông qua danh sách nhân sự Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu Đại hội do

Ban tổ chức Đại hội giới thiệu trình Đại hội thông qua. Kết quả biểu quyết như sau:

3.1. Thông qua danh sách nhân sự Đoàn Chủ tịch đại hội:

- Bà Nguyễn Kim Thảo - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
- Ông Đậu Trường Sinh - Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc, thành viên Đoàn chủ tịch

- **Kết quả biểu quyết:** 3.695.286 cổ phần, tương ứng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp tán thành.

3.2. Thông qua danh sách nhân sự Ban thư ký:

- Bà Nông Thị Toàn - Giám đốc KS Hoa Sim, Trưởng Ban thư ký.
- Bà Triệu Thị Tâm – Phó Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch tổng hợp, thành viên

Kết quả biểu quyết: 3.695.286 Cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp tại Đại hội.

3.3. Danh sách Ban Kiểm phiếu.

- Bà Chu Thị Len – Trưởng phòng Tài chính -KHTH: Trưởng ban.
- Bà Đỗ Thu Vân – Cán bộ Phòng tài chính - KHTH: Thành viên
- Bà Nguyễn Tú Anh – Nhân viên KS Hoa Sim: Thành viên

Kết quả biểu quyết: 3.695.286 cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp tại Đại hội.

4. Thông qua Nội dung chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội .

4.1. Ông Đậu Trường Sinh, thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày dự thảo nội dung chương trình Đại hội và dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội.

4.2. Đại hội thảo luận: Đại hội không có ý kiến phát biểu thảo luận.

4.3. Đại hội biểu quyết thông qua nội dung chương trình Đại hội gồm các nội dung sau:

- 1) Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị
- 2) Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát
- 3) Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán;
- 4) Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024;
- 5) Thông qua chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2025; Thông qua mức chi phụ cấp cho thành viên HĐQT, thành viên BKS năm 2025.
- 6) Thông qua phương án cải tạo, sửa chữa nhà hàng Hoa Sim thuộc khách sạn Hoa Sim – Chi nhánh Công ty CP du lịch và XNK Lạng Sơn.

7) Thông qua việc Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

Kết quả biểu quyết: 3.695.286 cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng : 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp tại Đại hội .

4.4 Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội :

Kết quả biểu quyết: 3.695.286 cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp tại Đại hội.

5. Ông Đậu Trường Sinh: thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày các văn kiện trình Đại hội gồm các văn kiện sau:

5.1. Báo cáo của HĐQT trình tại đại hội (bao gồm nội dung: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, phương hướng hoạt động năm 2025; thù lao của Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, tiền lương Tổng giám đốc năm 2024).

5.2. Tờ số: 15/TTr /HĐQT ngày 24 tháng 05 năm 2025 của Hội đồng quản trị trình Đại hội về việc: Thông qua một số nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP du lịch và XNK Lạng Sơn. Trích một số nội dung chính như sau:

5.2.1 HĐQT trình Đại hội thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VIỆT NAM.

Trích một số nội dung chính của Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán, như sau:

Bảng cân đối kế toán:

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		32,541,973,067	36,532,787,356
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1.	26,066,730,488	13,419,162,771
1	Tiền	111		9,566,730,488	13,419,162,771
2	Các khoản tương đương tiền	112		16,500,000,000	-
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		1,900,000,000	-
1.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2.	1,900,000,000	-
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		2,256,492,542	20,036,816,217
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3.	630,399,000	967,750,994
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4.	33,000,000	70,602,000
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5.	-	869,253,000

4	Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6.	1,593,093,542	18,129,210,223
IV	Hàng tồn kho	140		2,176,775,288	2,930,518,867
1	Hàng tồn kho	141	V.7.	2,176,775,288	2,930,518,867
V	Tài sản ngắn hạn khác	150		141,974,749	146,289,501
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.11.	28,749,291	-
2	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.14.	113,225,458	146,289,501
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		9,996,118,157	8,256,050,311
I	Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II	Tài sản cố định	220		3,865,774,424	4,986,321,132
1	Tài sản cố định hữu hình	221	V.8.	3,865,774,424	4,986,321,132
-	<i>Nguyên giá</i>	222		26,605,592,005	26,605,592,005
-	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(22,739,817,581)	(21,619,270,873)
2	Tài sản cố định vô hình	227	V.9.	-	-
-	<i>Nguyên giá</i>	228		97,500,000	97,500,000
-	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(97,500,000)	(97,500,000)
III	Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV	Tài sản dở dang dài hạn	240		25,000,000	635,490,455
1	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10.	25,000,000	635,490,455
V	Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI	Tài sản dài hạn khác	260		6,105,343,733	2,634,238,724
1	Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11.	6,105,343,733	2,634,238,724
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)		270		42,538,091,224	44,788,837,667
NGUỒN VỐN		Mã số	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
C	NỢ PHẢI TRẢ	300		1,236,498,337	1,906,577,788
I	Nợ ngắn hạn	310		1,236,498,337	1,906,577,788
1	Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12.	60,846,943	412,719,440
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13.	18,000,000	63,252,000
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14.	341,294,339	452,552,688
4	Phải trả người lao động	314		141,979,235	90,844,955
5	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.16.	217,575,758	217,424,243
6	Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15.	82,852,471	224,734,871
7	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		373,949,591	445,049,591
II	Nợ dài hạn	330		-	-
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		41,301,592,887	42,882,259,879
I	Vốn chủ sở hữu	410	V.17.	41,301,592,887	42,882,259,879
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411		39,579,000,000	39,579,000,000
-	<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	411a		39,579,000,000	39,579,000,000
2	Quỹ đầu tư phát triển	418		2,590,124,234	3,395,147,734

3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(867,531,347)	(91,887,855)
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		(91,887,855)	(528,998,889)
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		(775,643,492)	437,111,034
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)		440		42,538,091,224	44,788,837,667

Kết quả kinh doanh:

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

	Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1.	18,139,864,241	17,727,311,787
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		18,139,864,241	17,727,311,787
4.	Giá vốn hàng bán	11	VI.2.	16,415,850,107	14,780,095,741
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		1,724,014,134	2,947,216,046
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3.	1,019,812,195	1,503,670,790
7.	Chi phí tài chính	22		-	-
	Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	-
8.	Chi phí bán hàng	25	VI.6.	48,790,387	884,615,271
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6.	3,038,302,643	3,007,297,615
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		(343,266,701)	558,973,950
11.	Thu nhập khác	31	VI.4.	16,953,400	1,487,869
12.	Chi phí khác	32	VI.5.	1,254,353,949	1,388,421
13.	Lợi nhuận khác (40= 31-32)	40		(1,237,400,549)	99,448
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		(1,580,667,250)	559,073,398
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.8.	-	121,962,364
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		(1,580,667,250)	437,111,034
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9.	(399.37)	110.44

5.2.2. Đề nghị Đại hội thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024.

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 lỗ: 1.580.667. 250 đồng. Lỗ lũy kế tại thời điểm 31/12/2024 là: 867.531.347 đồng. Không thực hiện chia cổ tức năm 2024.

5.2.3. Thông qua chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025; Mức chi phụ cấp cho thành viên HĐQT, thành viên BKS năm 2025.

a. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD kinh doanh năm 2025.

STT	Chỉ tiêu kế hoạch	Chỉ tiêu (đồng)	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	24.185.873.000	
2	Tổng chi phí:	24.351.950.000	
3	Lợi nhuận sau thuế	-166.077.000	
4	Tổng số lao động	47	
5	Nộp Ngân sách:	2.000.000.000	

Trong năm nếu có đầu tư lớn cải tạo hoặc nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị chi nhánh trực thuộc sẽ điều chỉnh kế hoạch kinh doanh cho phù hợp với quy mô, mức độ đầu tư.

b. Mức chi phụ cấp cho thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát năm 2025 .

- Phụ cấp của Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đ/ tháng.
- Phụ cấp của thành viên HĐQT: 2.500.000 đ/ tháng.
- Phụ cấp của trưởng ban kiểm soát: 1.800.000 đ/ tháng.
- Phụ cấp của thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 đ/ tháng.

5.2.4. Phương án cải tạo, sửa chữa Nhà hàng Hoa Sim thuộc Khách sạn Hoa Sim

Nhà hàng Hoa Sim hai nhà khu A và khu B, khu nhà A là nhà 2 tầng được xây dựng từ đầu thế kỷ 20, được cải tạo từ trụ sở làm việc thành nhà hàng với kết cấu tường chịu lực, mái tôn đã qua nhiều năm sử dụng nay đã xuống cấp. Nhà B được xây dựng từ năm 2004 gồm 2 tầng hiện đang sử dụng bình thường. Khu nhà giữa là khoảng sân giữa nhà A và nhà B được cải tạo lợp tôn, trần thạch cao từ năm 2017 để kết nối tầng 1 nhà A với nhà B và làm sân khấu chính của nhà hàng. Hiện đang phục vụ khách bình thường. Do nhà hàng được xây dựng chật vá, chia ra nhiều khu nhỏ, khó khăn trong việc khai thác và tổ chức các sự kiện lớn như các hội nghị lớn và tiệc cưới. Nhà hàng thiếu các phòng ăn nhỏ, tiện nghi để phục vụ khách ăn lẻ có nhu cầu phòng riêng. Đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Để nâng cao khả năng cạnh tranh, nâng cao chất lượng cơ sở vật chất khai thác thị trường khách tổ chức sự kiện như hội họp, giao lưu văn hóa văn nghệ, tổ chức tiệc cưới và khai thác khách lẻ trên địa bàn, HĐQT xây dựng phương án cải tạo, sửa chữa nhà hàng Hoa Sim, lên dự toán, thiết kế, xin giấy phép xây dựng. Cụ thể như sau:

- Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa Nhà hàng Hoa Sim.
- Địa điểm xây dựng: Số 1A Nguyễn Thái Học, Phường Chi Lăng, Thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.
- Chủ đầu tư: Công ty CP Du lịch và Xuất nhập khẩu Lạng Sơn
- Loại, nhóm dự án; loại công trình dân dụng, công trình cấp III; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính là 30-45 năm.
- Mục tiêu dự án: Xây dựng cơ sở vật chất đủ điều kiện để tổ chức sự kiện: Hội nghị, hội họp, tiệc cưới. Các phòng ăn riêng lẻ để phục vụ nhu cầu tổ chức sự kiện, đáp ứng được nhu cầu phục vụ thực khách trong và ngoài tỉnh.
- Quy mô đầu tư xây dựng: Công trình cải tạo sửa chữa nhà hàng Hoa Sim vẫn giữ nguyên trạng diện tích đất xây dựng. Giữ nguyên móng và kết cấu 2 tầng của nhà B. cải tạo nền móng, lắp dựng cột thép tiền chế và gia cố dầm sàn bằng thép tiền chế và sàn saleck thép. Phá dỡ tường ngăn bao che và tường chia phòng, sơn sửa lại mặt tiền cho hình thức kiến trúc tươi mới phù hợp với cảnh quan xung quanh.

Việc cải tạo giữ nguyên mật độ xây dựng, tầng cao và diện tích xây dựng hiện trạng, vật liệu sử dụng chính là thép, sau khi cải tạo người khuyết tật cũng có thể sử dụng dịch vụ nhà hàng.

- Dự tính tổng mức đầu tư xây dựng, thiết bị, công cụ dụng cụ: 20.000.000.000 đồng.
- Nguồn vốn : Vốn tự có doanh nghiệp.
- Tiến độ thực hiện dự án :
 - + Quý II-III năm 2025 lập hồ sơ dự án, phê duyệt và xin phép xây dựng.
 - + Quý I-IV năm 2026 khởi công xây dựng
 - + Quý IV năm 2026 hoàn thành dự án đưa vào sử dụng.
- Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Vốn doanh nghiệp tự có và các nguồn vốn hợp pháp khác.
- Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Phương án cải tạo, sửa chữa Nhà hàng Hoa Sim, giao cho Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt phương án thiết kế, dự toán đầu tư, phương án khả thi và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định hiện hành.

5.2.5. Đề Nghị Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

6. Bà Đỗ Thu Huyền, Trưởng Ban kiểm soát thay mặt BKS trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 trình tại Đại hội .

7 . Đại hội Thảo luận các báo cáo và các nội dung trình tại Đại hội:

7.1. Tổng hợp tóm tắt những ý kiến phát biểu của cổ đông/ người được ủy quyền dự họp tại Đại hội:

- Cơ sở vật chất của Khách sạn Hoa Sim được đầu tư cải tạo khang trang, thu hút được khách hàng, tuy nhiên Nhà hàng Hoa Sim cơ sở vật chất, trang thiết bị xuống cấp, tuy cũng đã được đầu tư nhưng sửa chữa nhỏ lẻ không đáp ứng được nhu cầu cao của khách hàng. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa chữa cải tạo tổng thể nhà hàng Hoa sim để có thể vừa phục vụ khách bình dân vừa có thể phục vụ khách hàng cao cấp, khách cao cấp, vừa đáp ứng nhu cầu phục vụ tổ chức các sự kiện hội nghị, tiệc cưới trên địa bàn.

- Bên cạnh việc cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất, Ban giám đốc công ty và Giám đốc các chi nhánh trực thuộc cần đầu tư vào công tác truyền thông, có phương án cụ thể xây dựng xác định từng đối tượng khách hàng, chủ động tiếp cận giới thiệu sản phẩm hoặc trên mạng xã hội, có chương trình khuyến mại kích cầu để thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty.

7.2. Đoàn chủ tịch giải đáp các ý kiến thảo luận tại Đại hội:

Tiếp thu ý kiến đóng góp của các cổ đông để bổ sung vào phương hướng nhiệm vụ năm 2025, phương án đầu tư cải tạo nhà hàng Hoa Sim, thực hiện công tác truyền thông giới thiệu quảng bá sản phẩm của công ty đến khách hàng trong kế hoạch kinh năm 2025 và những năm tiếp theo.

7.3. Ý kiến khác:

Không có

8. Đại hội tiến hành biểu quyết thông các nội dung dưới đây bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết từng nội dung. Kết quả biểu quyết như sau:

ST T	Nội dung biểu quyết tại Đại hội	Tán thành (%)	Không tán thành (%)	Không ý kiến (%)
1.	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.	100	0	0
2.	Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 trình Đại hội (Bao gồm các nội dung: Hoạt động của HĐQT năm 2024, phương hướng hoạt động năm 2025; thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS, lương của tổng giám đốc điều hành năm 2024).	100	0	0
3.	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024 trình Đại hội.	100	0	0
4.	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 lỗ: 1.580.667.250 đồng. Lỗ lũy kế tại thời điểm 31/12/2024 là: 867.531.347 đồng. Không thực hiện chia cổ tức năm 2024.	100	0	0
5.	Thông qua chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025; Phụ cấp của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát năm 2025.	100	0	0
6.	Thông qua phương án cải tạo, sửa chữa nhà hàng Hoa Sim thuộc khách sạn Hoa Sim- CN Công ty CP du lịch và XNK	100	0	0

	Lạng sơn.			
7.	Thông qua việc Đại hội ủy quyền cho HĐQT quyết định, lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.	100	0	0

9. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

9.1. Bà Nông Thị Toàn - trưởng ban thư ký trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

9.2. Đại hội thảo luận: Không có ý kiến phát biểu.

9.3. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội với kết quả như sau:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là : 3.695.286 CP , tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 0 CP , tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp đại hội.
- Số phần biểu quyết không ý kiến: 0CP, tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp đại hội.

10. Chủ tọa Đại hội Bế mạc Đại hội thường niên.

Bà Nguyễn Kim Thảo – Chủ tịch HĐQT, chủ tọa Đại hội tuyên bố bế mạc đại hội.

Đại hội kết thúc vào hồi: 11 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 6 năm 2025.

Tài liệu kèm theo Biên bản Đại hội:

- Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội thường niên năm 2025.
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết các nội dung tại Đại hội.
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

1. Bà: Nông Thị Toàn – Trưởng ban thư ký:

2. Bà : Triệu Thị Tâm – Thành viên ban thư ký:



Nguyễn Kim Thảo